

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRÀNG ĐỊNH
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2020/HS-ST
Ngày 24 - 12 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÀNG ĐỊNH, TỈNH LẠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Bình

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Hoàng Thị Chiêu
2. Bà Đàm Thiều Phương

Thư ký phiên tòa: Ông Triệu Tuấn Bình - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Vy Tiến Hoàng - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 12 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 58/2020/TLST-HS ngày 27 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 52/2020/QĐXXST- HS ngày 10 tháng 12 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn đối với bị cáo:

Hoàng Văn H, sinh ngày 18 tháng 8 năm 1991 tại huyện T, tỉnh Lạng Sơn; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn N, xã Đ, huyện T, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hoàng Văn P, sinh năm 1964 và bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1965; Vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không có, nhân thân: Chưa bị xử bị xử lý trách nhiệm hình sự, chưa bị xử lý hành chính, chưa bị kỷ luật; Bị cáo hiện đang bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn từ ngày 29/9/2020 đến nay, có mặt.

Bị hại:

1. Bà Nông Thị H, sinh năm 1964, vắng mặt.

2. Ông Hoàng Văn M, sinh năm 1964, có mặt.

Cùng trú tại: thôn N, xã Đ, huyện T, tỉnh Lạng Sơn

3. Chị Nguyễn Ngọc Hà T, sinh năm 1991. Trú tại: thôn N, xã Đ, huyện T, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Chị Trần Thị H, sinh năm 1972, vắng mặt

2. Ông Nguyễn Hữu A, sinh năm 1967, vắng mặt.

Cùng trú tại: Khu 2, thị trấn T, huyện T, tỉnh Lạng Sơn.

3. Anh Lương Xuân Đ, sinh năm 1981, vắng mặt.

Trú tại: thôn P, xã P, huyện S, thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ, ngày 14/8/2020, bị can Hoàng Văn H đã có hành vi lén lút trộm cắp tài sản là chiếc xe mô tô nhãn hiệu TEAM biển kiểm soát 29Z3-9942 có số khung 007444, số máy 5T207444 là tài sản của chị Nguyễn Ngọc Hà T, đang dựng trên vỉa hè đường Hoàng Văn T trước cửa quán phở Bà C thuộc khu 1, thị trấn T, huyện T, tỉnh Lạng Sơn.

Sau khi lấy trộm được chiếc xe mô tô, Hoàng Văn H đã sử dụng làm phương tiện nhiều lần đi trộm cắp tài sản là vỏ quế của gia đình bà Nông Thị H tại khu đồi K thuộc thôn N, xã Đ, huyện T, tỉnh Lạng Sơn vào các ngày 19/9/2020, 21/9/2020, 23/9/2020 và 24/9/2020 với tổng khối lượng vỏ quế trộm cắp được là 106kg.

Qua định giá tài sản của cơ quan chuyên môn kết luận, tài sản bị Hoàng Văn H gây thiệt hại 61 cây quế có giá trị 8.360.000 đồng (trong đó vỏ quế, H bóc lấy trộm có giá trị 2.014.000 đồng); xe mô tô có trị giá 6.300.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị Hoàng Văn H xâm hại có giá trị là 14.660.000 đồng.

Cáo trạng số 59/CT-VKSTĐ ngày 23 tháng 11 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Hoàng Văn H về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1, Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn thực hành quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố về tội danh như đã nói trên và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hoàng Văn H về tội: Trộm cắp tài sản, căn cứ khoản 1, Điều 173; điểm s, khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 2 Điều 52; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 09 (chín) tháng đến 12 (mười hai) tháng tù. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47, bộ luật hình sự; điểm a, khoản 2, 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 con dao quắm; 01 bao tải dừa. Trả cho bị cáo chị Nguyễn Ngọc Hà T 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu TEAM có số khung 007444, số máy 5T2207444 và 01 Biển kiểm soát 29Z3-9942; trả cho ông Hoàng Văn M và Nông Thị H 29 kg vỏ quế tươi và 08 kg vỏ quế thu tại hiện trường; Về yêu cầu bồi thường dân sự: Công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và ông Hoàng Văn M về việc bồi thường thiệt hại với số tiền là 7.565.000 đồng.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi như cáo trạng đã nêu, Khoảng 22 giờ, ngày 14/8/2020, Hoàng Văn H đi bộ một mình từ sân vận động huyện T theo đường Hoàng Văn T xuống đến khu vực cầu X thì nhìn thấy 01 xe mô tô nhãn hiệu TEAM, biển kiểm soát 29Z3-9942 đang dựng trên vỉa hè trước cửa quán phở bà C (thuộc khu 1, thị trấn T, huyện T, tỉnh Lạng Sơn), vẫn cắm chìa khóa điện, H liền nảy sinh ý định lấy trộm; quan sát thấy không có ai trông coi, H liền đi đến dắt chiếc xe mô tô xuống đường rồi nổ máy, điều khiển xe về nhà ở thôn N, xã Đ. Sáng hôm sau, H tháo biển kiểm soát cất giấu ở giá để ngô cạnh giường ngủ của mình rồi điều khiển xe ra bờ sông B đoạn chảy qua thôn N thì dừng ở đó, dùng tay bóc tem nhãn hiệu ở hai bên sườn xe vứt xuống sông.

Sau khi trộm cắp được chiếc xe mô tô của chị T, Hoàng Văn H dùng làm phương tiện đi nhiều lần trộm cắp tài sản là vỏ quế của gia đình bà Nông Thị H và ông Hoàng Văn M tại khu đồi K thuộc thôn N, xã Đ, cụ thể:

Khoảng 14 giờ ngày 19/9/2020, Hoàng Văn H một mình điều khiển xe mô tô BKS 29Z3-9942, mang theo dao quắm và bao tải đến vườn quế bà H, dùng dao cắt, bóc trộm được 18 kg vỏ quế tươi rồi cho vào bao tải, mang đi bán cho bà Trần Thị H với giá 19.000 đồng/01kg được số tiền 340.000 đồng; Khoảng 17 giờ ngày 21/9/2020, với cách thức, thủ đoạn, phương tiện như cũ, Hoàng Văn H đã tiếp tục đến vườn quế bà H ông M lấy trộm được 24 kg vỏ quế tươi rồi cho vào bao tải, mang đi bán cho bà Trần Thị H với giá 19.000 đồng/01kg được số tiền 450.000 đồng; Khoảng 08 giờ ngày 23/9/2020, H tiếp tục đến vườn quế bà H ông M lấy trộm được 27 kg vỏ quế tươi rồi cho vào bao tải, mang đi bán cho ông Nguyễn Hữu A với giá 20.000 đồng/01kg được số tiền 540.000 đồng; Khoảng 13 giờ ngày 24/9/2020, H tiếp tục đến vườn quế bà H ông M lấy trộm được 37 kg vỏ quế tươi. Tuy nhiên bao tải mang theo đã bị đầy,

không đủ đựng hết số quế đã bóc lấy trộm nên H đã cho 29kg vỏ quế vào bao tải, mang đi bán cho ông Nguyễn Hữu A với giá 20.000 đồng/01kg được số tiền 580.000 đồng; còn lại 08 kg vỏ quế, H để lại hiện trường, Cơ quan điều tra khám nghiệm đã thu giữ. Toàn bộ số tiền có được từ hành vi trộm cắp tài sản nói trên, Hoàng Văn H đã chi tiêu hết cho nhu cầu bản thân.

Người bị hại Nông Thị H trong quá trình điều tra yêu cầu bị cáo Hoàng Văn H bồi thường số tiền 24.000.000 đồng là giá trị số tài sản bị xâm hại. Tại phiên tòa bà Nông Thị H vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã ủy quyền cho chồng Hoàng Văn M. Tại phiên tòa ngày hôm nay ông Hoàng Văn M đã tự nguyện thỏa thuận với bị cáo về việc bồi thường thiệt hại với tổng số tiền 7.565.000 đồng và đồng ý nhận lại tang vật là vỏ quế đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự.

Người bị hại Nguyễn Ngọc Hà T vắng mặt tại phiên tòa, trong quá trình điều tra chị Nguyễn Ngọc Hà T đã có đơn xin lại chiếc xe mô tô BKS 29Z3-9942 và xử lý Hoàng Văn H theo quy định của pháp luật. Không có yêu cầu bồi thường dân sự.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Nguyễn Hữu A và bà Trần Thị H, Lương Xuân Đ không có mặt tại phiên tòa

Tại phần tranh luận không ai có ý kiến gì tranh luận. Lời nói sau cùng của bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo yên tâm cải tạo sớm được trở về đoàn tụ cùng gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự và thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo hôm nay không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của những người nêu trên. Do đó các hành vi, quyết định của những người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Việc vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Hội đồng xét xử nhận thấy người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa, nhưng đã có lời khai tại cơ quan Cảnh sát điều

tra và được lưu trong hồ sơ vụ án, trước khi mở phiên tòa đã có đơn xin xét xử vắng mặt. Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt là hoàn toàn phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về hành vi phạm tội: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo thừa nhận tội danh do mình gây ra, căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời khai của bị cáo, bị hại người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa đủ cơ sở kết luận Khoảng 22 giờ, ngày 14/8/2020, bị can Hoàng Văn H đã có hành vi lén lút trộm cắp tài sản là chiếc xe mô tô nhãn hiệu TEAM biển kiểm soát 29Z3-9942 có số khung 007444, số máy 5T207444 là tài sản của chị Nguyễn Ngọc Hà T, đang dựng trên vỉa hè đường Hoàng Văn T trước cửa quán phở Bà C thuộc khu 1, thị trấn T, huyện T, tỉnh Lạng Sơn. Sau khi lấy trộm được chiếc xe mô tô, Hoàng Văn H đã sử dụng làm phương tiện nhiều lần đi trộm cắp tài sản là vỏ quế của gia đình bà Nông Thị H tại khu đồi K thuộc thôn N, xã Đ, huyện T, tỉnh Lạng Sơn vào các ngày 19/9/2020, 21/9/2020, 23/9/2020 và 24/9/2020 với tổng khối lượng vỏ quế trộm cắp được là 106kg. Như vậy đủ cơ sở kết luận bị cáo Hoàng Văn H phạm tội: Trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1, Điều 173 Bộ luật hình sự 2015.

[4] Về tính chất, hậu quả mức độ của hành vi phạm tội: Bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự nhận thức được hành vi của mình nhưng bị cáo vẫn thực hiện với lỗi cố ý, hành vi của bị cáo xâm phạm đến tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ.

[5] Về nhân thân: Bị cáo tuy chưa có tiền án, chưa có tiền sự nhưng bị cáo là đối tượng nghiện ma túy do vậy bị cáo là người có nhân thân không tốt.

[6] Tình tiết tăng nặng: Bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự

[7] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm Hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo và bị hại đã thỏa thuận với nhau về việc bồi thường thiệt hại với số tiền là 7.565.000 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy việc thỏa thuận trên là hoàn toàn tự nguyện và không trái với đạo đức xã hội, không thuộc trường hợp pháp luật cấm, do vậy Hội đồng xét xử ghi nhận.

[10] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 con dao quắm; 01 bao tải dứa, Trả cho bị cáo chị Nguyễn Ngọc Hà T 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu TEAM có số khung 007444, số máy 5T2207444 và 01 Biển kiểm soát 29Z3-9942; trả cho ông Hoàng Văn M và bà Nông Thị H 29 kg vỏ quế tươi và 08 kg vỏ quế thu tại hiện trường

[11] Đối với đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát về đường lối xử lý vụ án là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[13] Từ những phân tích nêu trên Hội đồng xét xử nhận thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định cho bị cáo đi cải tạo tập trung để bị cáo nhận thức được hành vi của mình, đồng thời giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội. Hội đồng xét xử thấy xử phạt bị cáo ở mức giữa khung hình phạt là đủ để trừng phạt bị cáo và răn đe những ai có ý định phạm tội tương tự.

[14] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo khoản 2 Điều 135, khoản 2, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH.

[15] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên qua có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1, Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 2 Điều 52; Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 1 Điều 331; khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo 12 (Mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 29/9/2020.

3. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại về việc bồi thường với số tiền là 7.565.000 đồng (Bảy triệu năm trăm sáu mươi lăm nghìn đồng). Khi bản án có hiệu lực pháp luật nếu bị cáo chưa thanh toán được số tiền trên mà những người được thi hành án có đơn yêu cầu thì bị cáo còn phải chịu lãi xuất chậm trả theo quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 348 Bộ luật dân sự 2015.

4. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 con dao quắm; 01 bao tải dừa, Trả cho bị cáo chị Nguyễn Ngọc Hà Trang 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu TEAM có số khung 007444, số máy 5T2207444 và 01 Biển kiểm soát 29Z3-9942; trả cho bà Nông Thị H và ông Hoàng Văn M 29 kg vỏ quế tươi và 08 kg vỏ quế thu tại hiện trường . *(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra và Chi cục thi hành án dân sự huyện Trảng Định ngày 02/12/2020).*

5. Về án phí: Buộc bị cáo Hoàng Văn H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự để sung ngân sách nhà nước.

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh;
- VKSND huyện T;
- CQ Điều tra CA huyện T;
- CQ THAHS huyện T;
- Chi cục THA DS huyện T;
- Ủy ban nhân dân xã Đ;
- Bị cáo; Bị hại: Người có QLNVLQ.
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Văn Bình